

BÀI TẬP 6 TRANG 28 SÁCH BÀI TẬP NGŨ VĂN 6

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Trả lời câu hỏi Bài tập 6 trang 28 SBT Văn 6 Kết nối tri thức với cuộc sống, tập 1

Đọc bài ca dao sau và trả lời các câu hỏi:

Chiều chiều trước bến Văn Lâu”

Ai ngồi, ai câu, ai sầu, ai thăm

Ai thương, ai cảm, ai nhớ, ai trông?

Thuyền ai thấp thoáng bên sông

Đưa câu mái đẩy, chạnh lòng nước non.

(Nguyễn Xuân Kính - Phan Đăng Nhật - Phan Đăng Tài - Nguyễn Thuý Loan - Đặng Diệu Trang,
Kho tàng ca dao người Việt, tập 1, NXB Văn hoá - Thông tin, Hà Nội, 001, tr. 515)

Câu hỏi 1: So với đặc điểm tiêu biểu của thơ lục bát được nêu ở phần Tri thức ngữ văn (SGK, tr. 89), số tiếng của các dòng trong bài ca dao này có gì khác biệt? Theo em, đây có phải là hiện tượng lục bát biến thể hay không?

Phương pháp: Vận dụng kiến thức về thơ lục bát để làm bài

Lời giải chi tiết:

So với đặc điểm của thơ lục bát đã được nêu ở phần Tri thức ngữ văn (SGK, tr. 89), số tiếng trong dòng thứ ba không phải sáu tiếng như thông thường mà kéo dài thành tám tiếng. Bài ca dao này là hiện tượng lục bát biến thể

Câu hỏi 2: Phần Tri thức ngữ văn cũng cho biết đặc điểm về cách phối thanh của thơ lục bát. Em hãy chỉ ra điểm khác biệt trong cách phối thanh ở bài ca dao trên.

Phương pháp: Đọc lại phần Tri thức ngữ văn và vận dụng kiến thức đã học để làm bài

Lời giải chi tiết:

Tính chất biến thể trong việc phối thanh của bài ca dao: tiếng thứ tám của dòng bát đầu tiên (Ai ngòi, ai câu, ai sâu, ai thăm) và tiếng thứ sáu của dòng bát thứ hai (Ai thương, ai cảm, ai nhớ, ai trông) không phải là thanh bằng như thông thường mà là thanh trắc.

Câu hỏi 3: Bài ca dao trên có điểm gì khác biệt về vị trí gieo vần so với những bài thơ lục bát thông thường?

Phương pháp: Vận dụng kiến thức về thơ lục bát để làm bài

Lời giải chi tiết:

Ngoài sự biến thể về thanh điệu, so với một bài thơ lục bát thông thường, ta cũng nhận thấy có sự khác biệt về vị trí gieo vần ở bài ca dao. Về vần, tiếng thứ tám của dòng bát (Ai ngòi, ai câu, ai sâu, ai thăm) vẫn với tiếng thứ tư của dòng bát tiếp theo (Ai thương, ai cảm, ai nhớ, ai trông?).

Câu hỏi 4: Việc sử dụng liên tiếp hai dòng thơ tám tiếng (Ai ngòi, ai câu, ai sâu, ai thăm/ Ai thương, ai cảm, ai nhớ, ai trông?) có tác dụng gì?

Phương pháp: Vận dụng kiến thức về thơ lục bát để làm bài tập

Lời giải chi tiết:

Việc sử dụng liên tiếp hai dòng tám tiếng (Ai ngòi, ai câu, ai sâu, ai thăm/ Ai thương, ai cảm, ai nhớ, ai trông) đã góp phần làm nổi bật tâm trạng buồn bã, sầu muộn, nhớ nhung, trông ngóng của nhân vật trữ tình

Câu hỏi 5: Nêu những cảm nhận của em về thời gian, không gian được miêu tả trong bài ca dao.

Phương pháp: Đọc hiểu bài thơ và nêu cảm nhận

Lời giải chi tiết:

Thời gian và không gian được khắc họa trong bài ca dao để lại cho em nhiều ấn tượng. Chính thời gian buổi chiều, không gian mênh mông, xa vắng, trầm mặc của bến Vãn Lâu với hình ảnh con thuyền trôi lững lờ trên dòng sông Hương, với điệu hò mái đẩy dặt dàng càng làm tăng thêm nỗi buồn thăm, sầu nhớ trong lòng người.